

Lời của núi rừng

Vào mùa lễ hội, tiếng gọi mời chào bạn đến Tây Nguyên bao giờ cũng da diết. Đến để uống nước giọt Gia Lai, Kom Tum, đi ăn cơm mới Đắc Lắc, đón hồn lúa ở Lâm Đồng, để được đắm mình trong tiếng cồng tiếng chiêng nhộn nhịp. Những tiếng chiêng như có hồn, những tiếng cồng như có lời thương, lời nhớ, lời gọi mời xẻ chia niềm vui với buồn với làng... Người Tây Nguyên trước là làm ra chiêng đá, rồi chiêng gỗ, chiêng nứa cho đến bộ chiêng đồng ngày nay.

Tiếng chiêng ngân nga trên đồng cỏ, theo gió vào đại ngàn, len lỏi con suối, kể về cuộc sống phóng khoáng, hào hùng của các dân tộc anh em trên dãy Trường Sơn hùng vĩ. Già A Ma Hrin đang chăm chú giới thiệu với du khách những chiếc chiêng quý mà già đã mất khá nhiều thời gian để sưu tầm. Đây chiêng của người M' Nong. Ê đê, kia chiêng của người Jarai, tất cả đều được cất giữ cẩn thận cho con cháu, để chúng biết đến tiếng chiêng huyền thoại từng đeo đuổi theo bước chân của Đam Săn, H' Nhí. Tiếng chiêng linh thiêng gắn bó với A Ma Hrin từ lúc mới chào đời khi Amí hững nước sương trong chiếc bát đồng, Ama cột ché rượu cần, đóng lên tiếng chiêng làm lễ thổi tai, trước là báo với Yang, với mọi người về thành viên mới của gia đình, sau là chọn một cái tên như mẹ cha mong ước để đặt cho đứa con mới chào đời.

Tiếng chiêng có trong tín ngưỡng 7 lần đầu thai của người Tây Nguyên. Bắt đầu vòng đời thứ nhất, đến ngày lễ cắt việc, được làm một thành viên chính thức, có trách nhiệm, có nghĩa vụ với cộng đồng, rồi bắt chồng, cưới vợ, dùng nhàn cho người trẻ, mừng sức khỏe cho người già, đón bạn trẻ buồn gần buồn xa, cho đến các lễ nghi cầu mưa, dọn rẫy, đón lúa, mừng năm mới... đều không thể nào thiếu vắng tiếng chiêng.

Đến Tây Nguyên vào những ngày hội cồng chiêng, bạn sẽ là người may mắn vì được nghe nhiều tiếng nhạc lòng khác nhau của các nghệ sĩ. Chiêng Banar trầm hùng như làn gió ào ào thổi qua rừng già. Chiêng Xê Đăng hùng hực như bước chân dũng sĩ cao nguyên. Chiêng Mạ. Mnông nói điều gì thần thức? Chiêng Êđê dồn dập, mạnh mẽ như mưa đá, như thác reo. Chiêng Jrai náo nức mời gọi con gái, con trai, tay trong tay bước vào điệu múa Xoang, bên những ché rượu óng ánh, sóng sánh.



Hồn nhiên như nắng gió, người Tây Nguyên, đất cao nguyên khiến ta như bị cuốn theo những dải đất bazan trào ra từ miệng núi lửa Tu M'Rông, Chư M'Gar, qua rừng cà phê, cao su bạt ngàn, rồi lại lang thang theo dòng sông Sêrêpôk, Sêsan rồi lại vượt Trường Sơn làm nên hàng trăm bậc thác. Tôi đã gặp nhiều người già để hỏi về xuất xứ của những giàn chiêng nhưng câu trả lời chỉ là cái lắc đầu. Chịu thôi nhưng họ đều biết rõ là chiêng có mặt ở hầu hết ở khắp các tộc người Tây Nguyên và chúng cũng chia đẳng cấp đẳng hoàng. Chiêng Joăn là của người Kinh, chiêng Lao của người Lào và chiêng Kư của người Campuchia được tập hợp lại bên nhau làm phong phú thêm cho mỗi dàn chiêng. Những chiếc chiêng quý có pha đồng đen, pha bạc,

đánh lên tiếng không chỉ thanh mà còn ấm và có giá trị bằng cả con trâu.

Ngoài giá trị tâm linh, chiêng còn góp phần tạo nên đặc trưng của từng tộc người. Ví như ngôn ngữ Bih khác hẳn ngôn ngữ Êđê dù có những từ phải vay mượn. Nhà của người Bih là nhà trệt, Êđê là nhà sàn. Trang phục người Bih vẫn lấy hai màu đen đỏ làm chủ đạo, phụ nữ thì mặc áo cộc tay, váy ngắn ngang bắp chân, hoa văn tập trung dày đặc ở gấu áo, gấu váy. Trái lại, phụ nữ Êđê mặc áo

dài tay và váy dài, hoa văn loáng thoáng nơi bờ vai, gấu áo và ngang váy. Đặc biệt đến bộ chiêng thì hoàn toàn khác nhau, từ cấu tạo của dàn đến âm điệu, cách diễn tấu. Chiêng Êđê 10 chiếc, Bih chỉ có 6. Chiêng Êđê do đàn



ông chơi, Bih do phụ nữ đánh. Do vậy, tiết tấu chiêng Bih chậm và bài bản cũng khác của Êđê. Chiêng Êđê trọn bộ 10 chiếc lớn nhỏ bỏ lọt vào nhau. Chiêng Mạ, K'Ho có từ 3 đến 6 chiếc, chiêng Ba Na có từ 6 đến 9 chiếc, chiêng A rap Jrai ngày nay được tăng thêm phần đệm là những chiếc nùm nhỏ trên dàn chiêng hết sức phong phú khoảng 21 chiếc. Có thể coi chiếc trống cái H'Gr, một mặt được bịt bằng da trâu cái, một mặt được bịt bằng da trâu đực, chiếc trống không thể thiếu luôn đi kèm bộ riêng của mỗi một gia đình, là nhạc trưởng điều khiển sự ra vào, ngừng nghỉ chuyển bài của cả dàn. Sự tinh xảo thể hiện ở chỗ người Tây Nguyên đã biết chia âm thanh thành những khoảng cách nhỏ hơn cả "centimet âm nhạc". Cả dàn chiêng cùng một lúc tấu lên, có ít nhất từ ba đến năm chiếc cùng đánh một nhịp, tạo nên nhiều bồi âm, khiến hoà thanh dàn chiêng cực kỳ phong phú.

Dàn chiêng nổi tiếng của buôn Koh Sia đã từng tham dự liên hoan âm nhạc Châu Á Thái Bình Dương tại thành phố Hồ Chí Minh năm 1991 và tại Cộng Hoà Séc tháng 10/1998) đang ngân vang ở nhà A Ma Pul. Tiếng chiêng của trai làng dù chưa thực sự điều luyện như bậc đàn anh, nhưng cũng đủ để nâng bước chân, bàn tay cô gái uyển chuyển trong vòng Xoang, lấp lánh ánh hoa văn từ trang phục của họ tạo nên một không gian huyền ảo. Bình bong, bình bong ngân lên trong màn mưa tiếng chiêng Koh sia báo cho khách gần, báo cho khách xa hãy về buôn ta nghe chiêng, ăn cơm mới uống rượu cần, dầu cho có say cũng cứ yên tâm mà : "Uống đi anh, uống say anh, đêm cao nguyên trăng xanh vẫn tỏ lối anh về..."

VĂN HOAN

(HERITAGE/ SEPTEMBER-OCTOBER 2000 - Tạp chí của hãng hàng không Việt Nam)